

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DANH MỤC

Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (tạm thời)
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
1	1.011816.H29	(Cấp tỉnh) Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực	X		
2	1.011814.H29	(Cấp tỉnh) Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	X		
3	1.011815.H29	(Cấp tỉnh) Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	X		
4	1.004459.000.00.00.H29	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	X		
5	1.013021.H29	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	X		
6	1.000939.000.00.00.H29	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	X		
7	1.005099.000.00.00.H29	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học		X	
8	2.002481.H29	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.		X	
9	2.001942.000.00.00.H29	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế		X	
10	1.010027.000.00.00.H29	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
11	2.002033.000.00.00.H29	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	X		
12	2.002034.000.00.00.H29	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	X		
13	1.008004.H29	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa		X	
14	2.000416.000.00.00.H29	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	X		
15	2.000368.000.00.00.H29	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	X		
16	2.000515.000.00.00.H29	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động (cấp tỉnh)	X		
17	2.002020.000.00.00.H29	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	X		
18	1.005010.000.00.00.H29	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	
19	1.001266.000.00.00.H29	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh		X	
20	1.001496.H29	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	X		
21	1.004944.000.00.00.H29	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	X	X	
22	2.001219.000.00.00.H29	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải	X		
23	2.001802.H29	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển	X		
24	1.009465.000.00.00.H29	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	X	X	
25	1.000314.H29	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác		X	
26	1.001396.H29	Cung cấp thuốc phóng xạ	X		
27	1.008432.000.00.00.H29	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	X	X	
28	1.008455.000.00.00.H29	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		X	
29	1.012789.H29	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
30	1.011671.H29	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	X		
31	1.010729.H29	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010729)	X		
32	1.009446.000.00.00.H29	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	X		
33	1.001893.000.00.00.H29	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	X		
34	1.002467.000.00.00.H29	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	X		
35	1.004062.H29	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	X		
36	1.009455.000.00.00.H29	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính		X	
37	1.009454.000.00.00.H29	Công bố hoạt động bến thủy nội địa		X	
38	1.009458.000.00.00.H29	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	X		
39	1.003658.000.00.00.H29	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa		X	
40	1.004242.000.00.00.H29	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	X		
41	1.009459.000.00.00.H29	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	X		
42	2.001218.000.00.00.H29	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát		X	
43	1.003029.000.00.00.H29	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B	X		
44	1.009447.000.00.00.H29	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	X	X	
45	1.009450.000.00.00.H29	Công bố đóng khu neo đậu	X		
46	1.003039.000.00.00.H29	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	X		
47	1.003006.000.00.00.H29	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
48	1.003388.000.00.00.H29	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	X		
49	1.003371.000.00.00.H29	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	X		
50	1.013018.H29	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ.	X		
51	1.013019.H29	Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	X		
52	1.004604.000.00.00.H29	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được	X		
53	1.001716.000.00.00.H29	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	X		
54	1.012003.H29	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	X		
55	1.010031.000.00.00.H29	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	X		
56	2.002075.000.00.00.H29	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	X		
57	1.001786.000.00.00.H29	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)	X		
58	1.010000.H29	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	X		
59	1.000703.000.00.00.H29	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
60	1.003717.000.00.00.H29	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	X		
61	1.004261.000.00.00.H29	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới	X		
62	2.000635.000.00.00.H29	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh		X	
63	1.011710.H29	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	X		
64	1.002001.H29	Cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	X		
65	1.000249.H29	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng	X		
66	1.003586.000.00.00.H29	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	X		
67	1.003659.000.00.00.H29	Cấp giấy phép bưu chính (cấp tỉnh)	X		
68	1.004385.000.00.00.H29	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	X		
69	1.004153.000.00.00.H29	Cấp giấy phép hoạt động in (cấp địa phương)	X		
70	1.005085.H29	Cấp giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị cho người nước ngoài đã có giấy phép lái tàu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền nước ngoài cấp	X		
71	1.013061.H29	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác		X	
72	2.001098.000.00.00.H29	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	X		
73	1.013017.H29	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ..	X		
74	2.002349.000.00.00.H29	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi		X	
75	1.002564.H29	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
76	1.004022.000.00.00.H29	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	X		
77	1.004508.H29	Cấp giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	X		
78	1.001714.000.00.00.H29	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	X	X	
79	1.012004.H29	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	X		
80	2.000575.000.00.00.H29	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh		X	
81	2.001973.000.00.00.H29	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	
82	1.008129.H29	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	X		
83	1.011708.H29	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	X		
84	1.004576.000.00.00.H29	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	X		
85	2.002286.000.00.00.H29	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi	X		
86	2.002287.000.00.00.H29	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	X		
87	1.003897.H29	Cấp lại Giấy phép lái tàu	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
88	1.008914.000.00.00.H29	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	X		
89	1.001117.000.00.00.H29	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	X		
90	2.001258.000.00.00.H29	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	X		
91	1.001988.H29	Cấp lại giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	X		
92	1.004379.000.00.00.H29	Cấp lại giấy phép buru chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (cấp tỉnh)	X		
93	1.003633.000.00.00.H29	Cấp lại giấy phép buru chính khi hết hạn (cấp tỉnh)	X		
94	1.003921.H29	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	X		
95	1.003893.H29	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	X		
96	2.001744.000.00.00.H29	Cấp lại giấy phép hoạt động in (cấp địa phương)	X		
97	2.001584.000.00.00.H29	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cấp địa phương)	X		
98	2.001087.000.00.00.H29	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	X		
99	1.013020.H29	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	X		
100	1.000824.000.00.00.H29	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	X		
101	1.001114.H29	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
102	1.001189.H29	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	X		
103	1.001178.H29	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	X		
104	1.000662.000.00.00.H29	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	X		
105	1.000990.000.00.00.H29	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	X		
106	1.000793.000.00.00.H29	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	X		
107	2.002740.H29	Cấp lại giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	X		
108	1.005442.000.00.00.H29	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (cấp tỉnh)	X		
109	1.004483.H29	Cấp phép nhập khẩu thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt	X		
110	1.004087.000.00.00.H29	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	X		
111	1.004470.000.00.00.H29	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (cấp tỉnh)	X		
112	1.004901.H29	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	
113	2.002017.000.00.00.H29	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuê sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
114	1.010030.000.00.00.H29	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	X		
115	2.001838.H29	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuộm thê hai mảnh vỏ	X		
116	1.001023.000.00.00.H29	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	X		
117	1.002877.000.00.00.H29	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	X		
118	1.002861.000.00.00.H29	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	X		
119	2.002288.H29	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	X		
120	1.004692.000.00.00.H29	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	X		
121	1.004684.000.00.00.H29	Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)	X		
122	2.002015.000.00.00.H29	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	X		
123	2.002363.H29	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		X	
124	2.002738.H29	Gia hạn giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	X		
125	2.001091.000.00.00.H29	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	X		
126	1.009444.000.00.00.H29	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	X	X	
127	1.001577.000.00.00.H29	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	X		
128	1.002063.000.00.00.H29	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	X		
129	1.002286.000.00.00.H29	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	X		
130	1.001737.000.00.00.H29	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
131	1.002046.000.00.00.H29	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	X		
132	1.001497.H29	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	X		
133	1.001613.H29	Giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần	X	X	
134	2.002023.000.00.00.H29	Giải thể doanh nghiệp	X		
135	2.002022.000.00.00.H29	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	X		
136	2.002016.000.00.00.H29	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	X		
137	2.002650.H29	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	
138	1.013022.H29	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	X		
139	1.001731.000.00.00.H29	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội		X	
140	1.002982.H29	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	X		
141	1.003702.H29	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người		X	
142	1.010091.H29	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội		X	
143	1.001622.000.00.00.H29	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo		X	
144	1.008951.000.00.00.H29	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp		X	
145	2.002059.000.00.00.H29	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	X		
146	1.012504.H29	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	X		
147	1.012503.H29	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất	X		
148	2.001947.H29	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt		X	

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
149	1.003618.H29	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	X		
150	1.003605.H29	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp huyện)		X	
151	1.003596.H29	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)		X	
152	1.000344.000.00.00.H29	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa	X		
153	1.005143.000.00.00.H29	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	X	X	
154	1.000025.H29	Phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp	X		X
155	1.013023.H29	Quỹ tự giải thể	X		
156	1.005452.000.00.00.H29	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	X		
157	2.002739.H29	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	X		
158	1.010902.000.00.00.H29	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (cấp Tỉnh)	X		
159	1.012942.H29	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (cấp tỉnh)	X		
160	1.012945.H29	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (cấp tỉnh).	X		
161	1.012948.H29	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn (cấp tỉnh)	X		
162	1.012947.H29	Thủ tục cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện (cấp tỉnh).	X		
163	1.012927.H29	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội (cấp tỉnh).	X		
164	1.012946.H29	Thủ tục hội tự giải thể (cấp tỉnh).	X		
165	1.012929.H29	Thủ tục thành lập hội (cấp tỉnh).	X		
166	1.002079.000.00.00.H29	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	X		
167	1.008926.000.00.00.H29	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	X		
168	1.001600.000.00.00.H29	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
169	1.008916.000.00.00.H29	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	X		
170	1.001633.000.00.00.H29	Thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, văn phòng đại diện, chi nhánh, người đại diện theo pháp luật, danh sách Quản tài viên hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	X		
171	1.012000.H29	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	X		
172	1.011999.H29	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	X		
173	1.012510.H29	Thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	X		
174	1.000404.000.00.00.H29	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	X		
175	1.009461.000.00.00.H29	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	X		
176	2.002070.000.00.00.H29	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X		
177	2.002072.000.00.00.H29	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	X		
178	2.001944.H29	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em		X	
179	2.001996.000.00.00.H29	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X		
180	1.004979.000.00.00.H29	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		X	
181	2.001954.000.00.00.H29	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	X		
182	2.002044.000.00.00.H29	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	X		
183	1.000016.000.00.00.H29	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
184	2.002029.000.00.00.H29	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	X		
185	1.005377.000.00.00.H29	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		X	
186	2.001958.000.00.00.H29	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	
187	1.009445.000.00.00.H29	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa	X		
188	1.009453.000.00.00.H29	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính		X	
189	1.009452.000.00.00.H29	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa		X	
190	1.009442.000.00.00.H29	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	X		
191	1.011460	Thủ tục Gia hạn giấy phép thành lập Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh	X		
192	1.003838.000.00.00.H29	Thủ tục cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	X		
193	1.008993.000.00.00.H29	Thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	X		
194	1.001837.000.00.00.H29	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	X		
195	2.000212.000.00.00.H29	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	X		
196	1.008992.000.00.00.H29	Thủ tục công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	X		
197	1.002211.000.00.00.H29	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)		X	
198	2.000950.000.00.00.H29	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)		X	

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
199	2.002544.H29	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X		
200	1.004605.000.00.00.H29	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	X		
201	2.002249.000.00.00.H29	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X		
202	1.011459	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh	X		
203	1.004873.000.00.00.H29	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân		X	
204	2.002253.000.00.00.H29	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân.	X		
205	1.001778.000.00.00.H29	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	X		
206	1.004639.000.00.00.H29	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	X		
207	1.001704.000.00.00.H29	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao)	X		
208	1.001211.H29	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	X		
209	1.001229.H29	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	X		
210	1.003483.000.00.00.H29	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	X		
211	1.001738.000.00.00.H29	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	X		
212	1.003868.000.00.00.H29	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	X		
213	1.001755.000.00.00.H29	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
214	1.001671.H29	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao)	X		
215	2.002548.H29	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X		
216	1.003275.000.00.00.H29	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng* hoặc bị tiêu hủy	X		
217	1.003240.000.00.00.H29	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	X		
218	1.013795.H29	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		X	
219	2.001616.000.00.00.H29	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	X		
220	1.001182.H29	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	X		
221	1.001191.H29	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	X		
222	1.008201.000.00.00.H29	Thủ tục cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	X		
223	1.013456.H29	Thủ tục cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh	X		
224	1.004623.000.00.00.H29	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	X		
225	1.001440.000.00.00.H29	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	X		
226	1.001432.000.00.00.H29	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
227	2.000547.000.00.00.H29	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)		X	
228	2.002189.000.00.00.H29	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		X	
229	2.000554.000.00.00.H29	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		X	
230	1.003002.000.00.00.H29	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	X		
231	1.008991.000.00.00.H29	Thủ tục gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	X		
232	1.013794.H29	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		X	
233	1.003999.H29	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	X		
234	2.001999.H29	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	X		
235	2.002385.000.00.00.H29	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	X		
236	2.001496.H29	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	X		
237	1.013793.H29	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		X	
238	2.002080.000.00.00.H29	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên		X	
239	1.004859.000.00.00.H29	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc		X	
240	2.000748.000.00.00.H29	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài		X	
241	1.011939.H29	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (cấp tỉnh)	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
242	2.001611.000.00.00.H29	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	X		
243	2.001589.000.00.00.H29	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	X		
244	1.003742.000.00.00.H29	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	X		
245	2.000930.000.00.00.H29	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)		X	
246	1.001147.H29	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	X		
247	1.004645.000.00.00.H29	Thủ tục thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	X		
248	2.000424.000.00.00.H29	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải		X	
249	1.004650.000.00.00.H29	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	X		
250	1.013791.H29	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã		X	
251	1.001833.000.00.00.H29	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thảm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	X		
252	1.003888.000.00.00.H29	Thủ tục trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	X		
253	1.011360	Thủ tục tặng Cờ Truyền thống của Ủy ban nhân dân thành phố	X		
254	2.002700	Thủ tục tặng Kỷ niệm chương của Thành phố Hồ Chí Minh	X		
255	1.011362	Thủ tục tặng Thư khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố	X		
256	2.001179.H29	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	X		
257	2.002516.H29	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch		X	
258	1.000449.000.00.00.H29	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
259	1.002022.H29	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	X		
260	1.001782.000.00.00.H29	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X		
261	1.004845.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ		X	
262	2.000756.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài		X	
263	2.001207.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	X		
264	1.004837.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký giám hộ		X	
265	1.001669.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài		X	
266	1.011462	Thủ tục đăng ký hoạt động Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh	X		
267	1.001193.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký khai sinh		X	
268	1.004772.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		X	
269	2.000528.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài		X	
270	1.000893.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		X	
271	1.000110.H29	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới		X	
272	1.000656.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký khai tử		X	
273	1.001766.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài		X	
274	1.004827.H29	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới		X	
275	1.004884.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký lại khai sinh		X	
276	2.000522.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài		X	
277	2.000497.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài		X	
278	2.002206.H29	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	X		
279	1.001022.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con		X	
280	2.000779.000.00.00.H29	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		X	

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
281	1.000080.H29	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới		X	
282	1.012501.H29	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X		
283	1.011518.H29	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	X		
284	1.010092.H29	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội		X	
285	1.008950.000.00.00.H29	Trợ cấp đối với trẻ em mồ côi là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp		X	
286	3.000182.H29	Tuyển sinh trung học cơ sở		X	
287	1.004312.H29	Tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài vào cảng và tàu biển nước ngoài đã nhập cảnh sau đó vào cảng biển khác của Việt Nam	X		
288	2.001655.H29	Tàu biển quá cảnh	X		
289	1.004004.H29	Tàu biển xuất cảnh	X		
290	2.001580.H29	Tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa, hoán cải chạy thử	X		
291	1.009669.000.00.00.H29	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	X		
292	1.012505.H29	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	X		
293	2.001770.000.00.00.H29	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	X		
294	1.012500.H29	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước.	X		
295	1.001570.000.00.00.H29	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh		X	
296	1.009386.H29	Vấn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	X		
297	2.001737.000.00.00.H29	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp địa phương)	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
298	1.005090.H29	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	X	X	
299	1.002407.000.00.00.H29	Xét, cấp học bổng chính sách	X	X	
300	1.005075.H29	Xóa, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	X		
301	1.000729.H29	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	X		
302	1.004946.H29	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	X	X	
303	1.003073.000.00.00.H29	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	X		
304	1.004596.000.00.00.H29	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ	X		
305	1.004283.000.00.00.H29	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	X		
306	2.001217.000.00.00.H29	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát		X	
307	3.000322.H29	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ		X	
308	2.002085.000.00.00.H29	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	X		
309	2.002083.000.00.00.H29	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	X		
310	3.000323.H29	Đăng ký giám sát việc giám hộ		X	
311	1.004982.000.00.00.H29	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	
312	1.008906.000.00.00.H29	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	X		
313	1.008889.000.00.00.H29	Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	X		
314	2.002069.000.00.00.H29	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
315	2.002123.000.00.00.H29	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh		X	
316	1.001492.000.00.00.H29	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	X		
317	2.001395.000.00.00.H29	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đầu giá tài sản	X		
318	1.001842.000.00.00.H29	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	X		
319	2.002285.000.00.00.H29	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	X		
320	1.002268.000.00.00.H29	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	X		
321	1.001662.H29	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất		X	
322	1.005461.000.00.00.H29	Đăng ký lại khai tử		X	
323	2.001255.000.00.00.H29	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước		X	
324	2.002668.H29	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	
325	1.004941.H29	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em		X	
326	2.002000.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	X		
327	1.005114.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	X		
328	2.002057.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	X		
329	2.002060.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	X		
330	1.005378.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	
331	2.000720.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh		X	
332	1.005277.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		X	

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
333	2.002008.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	X		
334	2.002009.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X		
335	2.001993.000.00.00.H29	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	X		
336	1.001612.000.00.00.H29	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh		X	
337	1.005280.000.00.00.H29	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất		X	
338	2.002031.000.00.00.H29	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	X		
339	1.005176.000.00.00.H29	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	X		
340	1.008925.000.00.00.H29	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	X		
341	1.012756.H29	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	X		

STT	Mã	Tên	Cấp thực hiện		
			Thành	Xã	khác
342	1.005144.000.00.00.H29	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	X		
343	2.002636.H29	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo		X	
344	1.012091.H29	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	X		
345	1.009443.000.00.00.H29	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	X		

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ